TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
**CÔNG TY ĐIỆN LỰC SƠN TÂY**
Số: 8982/QĐ-PCSONTAY

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Quảng Oai, ngày 26 tháng 10 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Các dự án ĐTXD đợt 4 năm 2026 Công ty Điện lực Sơn Tây Hạng mục điều chỉnh: Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa phục vụ thi công các công trình ĐTXD đợt 4 năm 2026**

## GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC SƠN TÂY

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-HĐTV ngày 31/3/2026 về việc ban hành quy chế mua sắm trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-EVN ngày 14/10/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-PCSONTAY ngày 21/7/2025 của Giám đốc Công ty Điện lực Sơn Tây Về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng, Đội trong Công ty Điện lực Sơn Tây;*

*Căn cứ Quyết định số 4381/QĐ-PCSONTAY ngày 12/12/2025 của Công ty Điện lực Sơn Tây về việc kiện toàn Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm Công ty Điện lực Sơn Tây;*

*Căn cứ Văn bản số 5887/EVNHANOI-KH ngày 24/06/2026 của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội về việc chuyển giai đoạn thực hiện đầu tư công trình ĐTXD;*

*Căn cứ Quyết định số 6126/QĐ-PCSONTAY ngày 21/7/2026 của Công ty Điện lực Sơn Tây về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Các dự án ĐTXD đợt 4 năm 2026 Công ty Điện lực Sơn Tây;*

*Căn cứ Quyết định số 6915/QĐ-PCSONTAY ngày 19/8/2026 của Công ty Điện lực Sơn Tây về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Các dự án ĐTXD đợt 4 năm 2026 Công ty Điện lực Sơn Tây, Hạng mục điều chỉnh: Gói thầu số 11: Giám sát thi công xây dựng các công trình Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Phúc Thọ; xã Hát Môn năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 8407/QĐ-PCSONTAY ngày 09/10/2026 của Công ty Điện lực Sơn Tây về việc hủy thầu Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa phục vụ thi công các công trình ĐTXD đợt 4 năm 2026;*

*Xét Báo cáo số 765/KHVT ngày 24/10/2026 của Phòng Kế hoạch và vật tư về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Các dự án ĐTXD đợt 4 năm 2026 Công ty Điện lực Sơn Tây, Hạng mục điều chỉnh: Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa phục vụ thi công các công trình ĐTXD đợt 4 năm 2026;*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm tại tờ trình số 443/BQLDAKN ngày 23/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Các dự án ĐTXD đợt 4 năm 2026 Công ty Điện lực Sơn Tây, Hạng mục điều chỉnh: Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa phục vụ thi công các công trình ĐTXD đợt 4 năm 2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Các dự án ĐTXD đợt 4 năm 2026 Công ty Điện lực Sơn Tây, Hạng mục điều chỉnh: Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa phục vụ thi công các công trình ĐTXD đợt 4 năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2**. Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm và các đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, KHVT.

**GIÁM ĐỐC**




**Lê Sỹ Ngọc**

# Phụ lục I
# KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH
# CÁC DỰ ÁN ĐTXD ĐỢT 4 NĂM 2026 CÔNG TY ĐIỆN LỰC SƠN TÂY
# HẠNG MỤC ĐIỀU CHỈNH: GÓI THẦU SỐ 07: MUA SẮM THIẾT BỊ ĐO XA PHỤC VỤ THI CÔNG CÁC CÔNG TRÌNH ĐTXD ĐỢT 4 NĂM 2026

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PCSONTAY ngày tháng năm 2026)*

| Stt | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| 1 | Công ty Điện lực Sơn Tây | Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Hữu Hồng | Cung cấp thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Hữu Hồng | 88.506.000 | Vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 60 ngày | Quý IV năm 2026 | Trọn gói | 45 ngày | Không áp dụng |
| 2 | | Gói thầu số 14: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Omi | Cung cấp thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Omi | 57.024.000 | Vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 60 ngày | Quý IV năm 2026 | Trọn gói | 45 ngày | Không áp dụng |

| Stt | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| 3 | | Gói thầu số 15: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Vinasino | Cung cấp thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Vinasino | 57.024.000 | Vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 60 ngày | Quý IV năm 2026 | Trọn gói | 45 ngày | Không áp dụng |
| 4 | | Gói thầu số 16: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Gelex | Cung cấp thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Gelex | 270.864.000 | Vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 60 ngày | Quý IV năm 2026 | Trọn gói | 45 ngày | Không áp dụng |

# Phụ lục I
# PHỤ LỤC CHI TIẾT GÓI THẦU

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PCSONTAY ngày tháng năm 2026)*

| TT | Khoản mục | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Gói thầu số 07: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Hữu Hồng** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Hữu Hồng | Bộ | 1 | 12.960.000 | 12.960.000 |
| 2 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha (Modem GPRS/3G) | Bộ | 25 | 2.700.000 | 67.500.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **80.460.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *8.046.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng Giá gói thầu** | **Đồng** | | | **88.506.000** |
| | ***Trong đó: Chi tiết các dự án như sau:*** | | | | |
| ***I.1*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Phúc Thọ năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha ( Modem GPRS/3G) | Bộ | 6 | 2.700.000 | 16.200.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **16.200.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.620.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **17.820.000** |
| ***I.2*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Phúc Lộc năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha ( Modem GPRS/3G) | Bộ | 3 | 2.700.000 | 8.100.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **8.100.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *810.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **8.910.000** |
| ***I.3*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Hát Môn năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha ( Modem GPRS/3G) | Bộ | 4 | 2.700.000 | 10.800.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **10.800.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.080.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **11.880.000** |
| ***I.4*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn các xã Quảng Oai*** | | | | |
| 1 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha (Modem GPRS/3G) | Bộ | 4 | 2.700.000 | 10.800.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **10.800.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.080.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **11.880.000** |
| ***I.5*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn xã Vật lại, Cổ Đô*** | | | | |

| TT | Khoản mục | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha ( Modem GPRS/3G) | Bộ | 5 | 2.700.000 | 13.500.000 |
| 2 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Hữu Hồng | Bộ | 1 | 12.960.000 | 12.960.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **26.460.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *2.646.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **29.106.000** |
| ***I.6*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn các xã Ba Vì*** | | | | |
| 1 | Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha ( Modem GPRS/3G) | Bộ | 3 | 2.700.000 | 8.100.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **8.100.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *810.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **8.910.000** |
| **II** | **Gói thầu số 14: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Omi** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Omi | Bộ | 4 | 12.960.000 | 51.840.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **51.840.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *5.184.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng Giá gói thầu** | **Đồng** | | | **57.024.000** |
| | ***Trong đó: Chi tiết các dự án như sau:*** | | | | |
| ***II.1*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Hát Môn năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Omi | Bộ | 1 | 12.960.000 | 12.960.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **12.960.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.296.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **14.256.000** |
| ***II.2*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn xã Vật lại, Cổ Đô*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Omi | Bộ | 3 | 12.960.000 | 38.880.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **38.880.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *3.888.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **42.768.000** |
| **III** | **Gói thầu số 15: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Vinasino** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Vinasino | Bộ | 4 | 12.960.000 | 51.840.000 |

| TT | Khoản mục | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|---|---|---|---|---|---|
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **51.840.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *5.184.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng Giá gói thầu** | **Đồng** | | | **57.024.000** |
| | ***Trong đó: Chi tiết các dự án như sau:*** | | | | |
| ***III.1*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Hát Môn năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Vinasino | Bộ | 1 | 12.960.000 | 12.960.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **12.960.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.296.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **14.256.000** |
| ***III.2*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn các xã Quảng Oai*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Vinasino | Bộ | 1 | 12.960.000 | 12.960.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **12.960.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.296.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **14.256.000** |
| ***III.3*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn các xã Ba Vì*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC dùng cho công tơ Vinasino | Bộ | 2 | 12.960.000 | 25.920.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **25.920.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *2.592.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **28.512.000** |
| **IV** | **Gói thầu số 16: Mua sắm thiết bị đo xa ĐTXD đợt 4 năm 2026 dùng cho công tơ Gelex** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 19 | 12.960.000 | 246.240.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **246.240.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *24.624.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng Giá gói thầu** | **Đồng** | | | **270.864.000** |
| | ***Trong đó: Chi tiết các dự án như sau:*** | | | | |
| ***IV.1*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Phúc Thọ năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 6 | 12.960.000 | 77.760.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **77.760.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *7.776.000* |

| TT | Khoản mục | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|---|---|---|---|---|---|
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **85.536.000** |
| ***IV.2*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Phúc Lộc năm 2026*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 3 | 12.960.000 | 38.880.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **38.880.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *3.888.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **42.768.000** |
| ***IV.3*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các TBA trên địa bàn các xã Hát Môn năm 2026*** | | | | |
| 2 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 2 | 12.960.000 | 25.920.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **25.920.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *2.592.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **28.512.000** |
| ***IV.4*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn các xã Quảng Oai*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 3 | 12.960.000 | 38.880.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **38.880.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *3.888.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **42.768.000** |
| ***IV.5*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn xã Vật lại, Cổ Đô*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 1 | 12.960.000 | 12.960.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **12.960.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *1.296.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **14.256.000** |
| ***IV.6*** | ***Mua sắm Thiết bị đo xa công trình: Xây dựng mới các trạm biến áp trên địa bàn các xã Ba Vì*** | | | | |
| 1 | Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF dùng cho công tơ Gelex | Bộ | 4 | 12.960.000 | 51.840.000 |
| | **Tổng cộng trước thuế** | **Đồng** | | | **51.840.000** |
| | *Thuế VAT (10%)* | *Đồng* | | | *5.184.000* |
| | **Chi phí dự phòng** | **Đồng** | | | **0** |
| | **Tổng Cộng** | **Đồng** | | | **57.024.000** |